TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 01 - 02 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và ông Lê Văn Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Nhuần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Ông Lương Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, Điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Ngân Văn L (tên gọi khác: O), sinh ngày 28 tháng 10 năm 1987, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngân Văn T; con bà: Ngân Thị C; tên gọi khác: Lương Thị C; có vợ: Vi Thị T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/4/2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em", bị cáo chấp hành xong ngày 30/8/2011; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2023. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngân Văn L*: Bà Nguyễn Thị Q; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Vi Văn T, sinh năm 1979; trú tại bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/11/2023 Ngân Văn L đi xe máy lên bản Nậm Xái, xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An mua một gói ma tuý với một người không quen biết với giá 560.000 đồng để sử dụng. Mua được ma tuý bị cáo cất dấu trong ốp nhựa bên hông trái phía dưới yên xe rồi đi về thì bị bắt quả tang. Thu 1 gói chất bột màu trắng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER, biển kiểm soát 37H1-386.21.

Kết luận giám định số 1022/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 08/11/2023 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn L gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroine), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngân Văn L có khối lượng là 0,67 g (Không phẩy sáu mươi bảy gam).

Tại phiên tòa bị cáo Ngân Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 03/11/2023 tại bản Nậm Xái, xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Ngân Văn L đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 0,67 gam Heroine. Mục đích bị cáo cất giấu ma tuý là để sử dụng.

Cáo trạng số 08/CT-VKS- QP ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Ngân Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Ngân Văn L từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ gói ma tuý; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Ngân Văn L 18 tháng tù; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy; miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 03/11/2023, tại bản Nậm Xái, xã Quang Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, bị cáo Ngân Văn L đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo 0,67 gam Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu; cụ thể: Năm 2004 bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 10 năm tù về tội "Hiếp dâm trẻ em". Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Ngân Văn L từ 18 đến 24 tháng tù là hợp lý. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Ngân Văn L 18 tháng tù là thấp so với số lượng ma tuý bị thu giữ và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Ngân Văn L không có tài sản gì đáng giá, thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 0,67 gam Heroine, cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,3 gam, còn lại 0,37 gam; đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy là phương tiện phạm tội, về nguyên tắc tịch thu sung quỹ nhà nước; tuy nhiên đây là tài sản duy nhất phục vụ đi lại của gia đình bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó Hội đồng xét xử không tịch thu mà trả lại cho bị cáo thể hiện tính nhân văn của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Ngân Văn L; tên gọi khác: O 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 0,37 (Không phẩy ba mươi bảy) gam Heroine, mảnh bao ni lông màu vàng và vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Trả lại cho bị cáo Ngân Văn L 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER, biển kiểm soát 37H1-386.21. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 17/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngân Văn L.

Bị cáo Ngân Văn L có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- *VKSND huyện Quế Phong.*
-*VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *Công an huyện Quế Phong.*
- *Chi cục THA DS huyện Quế Phong.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong